**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC**

**THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC HỌC SINH**

**Năm học: 2020 - 2021**

**MÔN: SINH HỌC** **8**

**I. Xây dựng khung kế hoạch giáo dục môn học** *(theo từng khối lớp, được trình bày thành bảng các bài học đã được xây dựng sau khi tinh giản nội dung và sắp xếp theo thời gian thực hiện. Mỗi bài học nêu rõ tên bài và mạch nội dung kiến thức; yêu cầu cần đạt (theo chương trình môn học); thời lượng dạy học; hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng nội dung).*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài học** | **Mạch nội dung kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Ghi chú** |
| 1 | **Chủ đề: Khái quát về cơ thể ng­ười** Tiết 1 - Bài 1: Bài mở đầu Tiết 2 - Bài 2: Cấu tạo cơ thể ngư­ời Tiết 3 - Bài 3: Tế bào Tiết 4 - Bài 4: MôTiết 5 - Bài 5: Thực hành: Quan sát tế bào và môTiết 6 - Bài 6: Phản xạ |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 6 tiết | Dạy học trên lớp, kết hợp với sử dụng phòng thực hành bộ môn. | Soạn theo chủ đề.*Bài 2, mục II: không dạy.**Bài 3, mục III. – Không dạy chi tiết, chỉ nên liệt kể tên các thành phần.**Bài 4 - Câu hỏi 4 – không yêu cầu HS trả lời.**Bài 5 – Không yêu cầu thực hành làm tiêu bản tế bào, mô mà chỉ quan sát trên tiêu bản cố định có sẵn;*  |
| 2 | **Chủ đề: Vận động** Tiết 7 - Bài 7: Bộ x­ương Tiết 8 - Bài 8: Cấu tạo và tính chất của xư­ơngTiết 9 - Bài 9: Cấu tạo và tính chất của cơ Tiết 10 - Bài 10: Hoạt động của cơTiết 11 - Bài 11: Tiến hoá của hệ vận động - Vệ sinh hệ vận động Tiết 12 - Bài 12: Thực hành tập sơ cứu và băng bó cho ng­ười gãy x­ương |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 6 tiết | Dạy học trên lớp, kết hợp với sử dụng phòng thực hành bộ môn. | Soạn theo chủ đề.*Bài 7* - *Phần II: Phân biệt các loại xương – không dạy.* |
| 3 | **Chủ đề: Tuần hoàn**Tiết 13 - Bài 13: Máu và môi trường trong cơ thểTiết 14 - Bài 14: Bạch cầu - miễn dịch.Tiết 15 - Bài 15: Đông máu và nguyên tắc truyền máuTiết 16 - Bài 16: Tuần hoàn máu và lư­u thông bạch huyết.Tiết 17 - Bài 17: Tim và mạch máuTiết 18 - Bài 18: Vận chuyển máu qua hệ mạch - Vệ sinh hệ tuần hoàn.Tiết 19 - Bài 19: Thực hành: Sơ cứu cầm máu. |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 7 tiết | Dạy học trên lớp, kết hợp với sử dụng phòng thực hành bộ môn. | Soạn theo chủ đề. |
| 4 | Tiết 20: Kiểm tra 1 tiết |  |  | 1 tiết |  |  |
| 5 | **Chủ đề: Hô hấp**Tiết 21 - Bài 20: Hô hấp và các cơ quan hô hấpTiết 22 - Bài 21: Hoạt động hô hấpTiết 23 - Bài 22: Vệ sinh hô hấpTiết 24 - Bài 23: Thực hành: Hô hấp nhân tạo |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 4 tiết | Dạy học trên lớp, kết hợp với sử dụng phòng thực hành bộ môn. | Soạn theo chủ đề. *Bài 20 -* *Bảng 20, lệnh ▼tr66 – không dạy. Câu hỏi 2 tr67 – không yêu cầu HS trả lời* |
| 6 | **Chủ đề: Tiêu hoá**Tiết 25 - Bài 24: Tiêu hoá và các cơ quan tiêu hoáTiết 26 - Bài 25: Tiêu hoá ở khoang miệngTiết 27 - Bài 26: Thực hành: Tìm hiểu hoạt động của enzim trong nư­ớc bọtTiết 28 - Bài 27: Tiêu hoá ở dạ dàyTiết 29 - Bài 28: Tiêu hoá ở ruột nonTiết 30 - Bài 29: Hấp thụ dinh dưỡng và thải phânTiết 31 - Bài 30: Vệ sinh hệ tiêu hoá |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 7 tiết | Dạy học trên lớp, kết hợp với sử dụng phòng thực hành bộ môn. | Soạn theo chủ đề.*Bài 29* - *Hình 29.2 và nội dung liên quan – không dạy.* |
| 7 | **Chư­ơng VI: Trao đổi chất và năng lượng**Tiết 32 - Bài 31: Trao đổi chất |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 8 | Tiết 33 - Bài 32: Chuyển hoá |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 9 | Tiết 34 - Bài 33: Thân nhiệt |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 10 | Tiết 35 - Bài 35: Ôn tập học kì I  |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết |  |  |
| 11 | Tiết 36: Kiểm tra học kì I |  |  | 1 tiết |  |  |

**HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài học** | **Mạch nội dung kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Ghi chú** |
| 12 | Tiết 37 - Bài 34: Vitamin và muối khoáng |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 13 | Tiết 38 - Bài 36: Tiêu chuẩn ăn uống - Nguyên tắc lập khẩu phần |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 14 | Tiết 39 - Bài 37: Thực hành : Phân tích một khẩu phần cho trước |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 15 | **Ch­ủ đề: Bài tiết**Tiết 40 - Bài 38: Bài tiết và cấu tạo cơ quan bài tiết n­ước tiểuTiết 41 - Bài 39: Bài tiết nư­ớc tiểuTiết 42 - Bài 40: Vệ sinh hệ bài tiết nư­ớc tiểu |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 3 tiết | Dạy học trên lớp | Soạn theo chủ đề. |
| 16 | **Chủ đề: Da**Tiết 43 - Bài 41, 42: Cấu tạo và chức năng của da. Vệ sinh da |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp | Soạn theo chủ đề. |
| 17 | **Ch­ủ đề: Hệ thần kinh**Tiết 44 - Bài 43: Giới thiệu chung hệ thần kinhTiết 45 - Bài 44: Thực hành – Tìm hiểu chức năng (Liên quan đến cấu tạo) của tuỷ sốngTiết 46 - Bài 45: Dây thần kinh tuỷTiết 47 - Bài 46: Trụ não, tiểu não, não trung gian Tiết 48 - Bài 47: Đại não  |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 5 tiết | Dạy học trên lớp, kết hợp với sử dụng phòng thực hành bộ môn. | Soạn theo chủ đề.*Bài 46* - *lệnh ▼: So sánh cấu tạo và chức năng của trụ não và tuỷ sống…- không dạy. Bảng 46 tr145 – không dạy.**Bài 47 - lệnh ▼tr 149 – không dạy* |
| 18 | Tiết 49: Ôn tập |  | Ôn tập kiến thức các chương và chủ đề đã học trong học kì II | 1 tiết |  |  |
| 19 | Tiết 50: Kiểm tra 1 tiết |  | Nội dung kiểm tra kiến thức các chương, chủ đề đã học trong học kì II. | 1 tiết |  |  |
| 20 | Tiết 51 - Bài 48: Hệ thần kinh sinh dưỡng |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp | *Hình 48 -2 và nội dung liên quan trong lệnh tr151 – không dạy. Bảng 48.2 và nội dung liên quan - không dạy. Câu hỏi 2 tr154 – không yêu cầu HS trả lời* |
| 21 | Tiết 52 - Bài 49: Cơ quan phân tích thị giác  |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp | *Hình 49 – 1 và nội dung liên quan ở lệnh ▼tr155 – không dạy. Hình 49.4 và lệnh ▼tr 157 – không dạy* |
| 22 | Tiết 53 - Bài 50: Vệ sinh mắt  |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 23 | Tiết 54 - Bài 51: Cơ quan phân tích thính giác  |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp | *Hình 51.2 và nội dung liên quan tr163 – không dạy. Câu hỏi 1 tr165 – không yêu cầu HS trả lời* |
| 24 | Tiết 55 - Bài 52: Phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 25 | Tiết 56 - Bài 53: Hoạt động thần kinh cấp cao ở ngư­ời |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 26 | Tiết 57 - Bài 54: Vệ sinh hệ thần kinh |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết | Dạy học trên lớp |  |
| 27 | **Chủ đề: Nội tiết**Tiết 58 - Bài 55: Giới thiệu chung tuyến nội tiếtTiết 59 - Bài 56: Tuyến yên, tuyến giápTiết 60 - Bài 57: Tuyến tuỵ và tuyến trên thậnTiết 61 - Bài 58: Tuyến sinh dụcTiết 62 - Bài 59: Sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 5 tiết | Dạy học trên lớp | Soạn theo chủ đề. |
| 28 | **Chủ đề: Sinh sản**Tiết 63 - Bài 60: Cơ quan sinh dục nam Tiết 64 - Bài 61: Cơ quan sinh dục nữTiết 65 - Bài 62: Thụ tinh, thụ thai và phát triển của thaiTiết 66 - Bài 63: Cơ sở khoa học của các biện pháp tránh thai  |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 4 tiết | Dạy học trên lớp | Soạn theo chủ đề. |
| 29 | **Chủ đề: Các bệnh lây qua đường sinh dục**Tiết 67 - Bài 64: Các bệnh lây qua đường sinh dụcTiết 68 - Bài 65: Đại dịch AIDS – Thảm hoạ của loài ng­ười  |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 3 tiết | Dạy học trên lớp | Soạn theo chủ đề. |
| 30 | Tiết 69 - Bài 66: Ôn tập kì II |  | Theo chuẩn kiến thức kĩ năng. | 1 tiết |  |  |
| 31 | Tiết 70: Kiểm tra học kì II |  | Nội dung kiểm tra kiến thức các chương, chủ đề đã học trong học kì II. | 1 tiết |  |  |

**II. Điều chỉnh nội dung dạy học** *(Rà soát, đối chiếu nội dung các bài học trong sách giáo khoa với các chủ đề tương ứng trong chương trình môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành để tinh giản những nội dung dạy học vượt quá yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục** | **Tinh giản** | **Bổ sung, cập nhật** | **Ghi chú** |
| **Nội dung** | **Lý do** | **Nội dung** | **Lý do** |
| 1 | Tiết 5 - Bài 5: Thực hành: Quan sát tế bào và mô | Tinh giản phần thực hành làm tiêu bản tế bào, mô.  | Khó thực hiện |  |  |  |
| 2 | Tiết 31 - Bài 30: Vệ sinh hệ tiêu hoá |  |  | Thay đổi tên tiết học | Phù hợp với nội dung bài học |  |

**III. Thiết kế bài học theo chủ đề** *(Dựa trên các chủ đề trong chương trình môn học, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề với các hoạt động học cơ bản: mở đầu (xác định vấn đề), hình thành kiến thức mới, luyện tập, vận dụng).*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục** | **Tích hợp, sắp xếp lại theo bài học** | **Ghi chú** |
| **Nội dung** | **Lý do** |
| 1 | Chủ đề: Khái quát về cơ thể ng­ười  | Tích hợp các bài 1, 2, 3, 4, 5, 6 thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 2 | Chủ đề: Vận động  | Tích hợp các bài trong chương II thành chủ đề  | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 3 | Chủ đề: Tuần hoàn | Tích hợp các bài trong chương III thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 4 | Chủ đề: Hô hấp | Tích hợp các bài trong chương IV thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 5 | Chủ đề: Tiêu hoá | Tích hợp các bài trong chương V thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 6 | Chủ đề: Da | Tích hợp các bài trong chương VIII thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 7 | Ch­ủ đề: Hệ thần kinh | Tích hợp các bài 43, 44, 45, 46, 47 thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 8 | Chủ đề: Nội tiết | Tích hợp các bài trong chương X thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 9 | Chủ đề: Sinh sản | Tích hợp các bài trong chương XI thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 10 | Chủ đề: Các bệnh lây qua đường sinh dục | Tích hợp các bài 64, 65 thành chủ đề | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 11 | Tiết 20: Kiểm tra 1 tiết | Sắp xếp lại theo bài học | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 12 | Tiết 49: Ôn tập | Bổ sung | Củng cố kiến thức các chương và chủ đề đã học. |  |
| 13 | Tiết 50: Kiểm tra 1 tiết | Sắp xếp lại theo bài học | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 14 | Tiết 69: Ôn tập kì II | Sắp xếp lại theo bài học | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |
| 15 | Tiết 70: Kiểm tra học kì II | Sắp xếp lại theo bài học | Phù hợp mạch nội dung kiến thức |  |